

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2018/HS-PT

Ngày: 13-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lưu Thị Mỹ Hương;

- *Các Thẩm phán:* Ông Trần Văn Luông;
Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:* Bà Lữ Thị Lệ Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 146/2018/TLPT-HS ngày 11 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Bùi Văn T. Do có kháng cáo của bị cáo Bùi Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 225/2018/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Bình Dương.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Bùi Văn T, sinh năm 1978, tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Số 15D/2, khu phố 1B, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn T, sinh năm 1958 và bà Đặng Thị R, sinh năm 1958; vợ Đặng C; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; tiền án: không; tiền sự: ngày 03/7/2015, bị Tòa án nhân dân huyện H, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 20 tháng theo Quyết định số 204/2015/QĐ-TA ngày 03/7/2015 (chấp hành xong ngày 31/12/2016); nhân thân: Ngày 04/01/2006 bị Tòa án nhân dân Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2006/HSST; ngày 15/12/2011 bị Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng theo Quyết định đưa đối tượng vào cơ sở chữa bệnh số 449/QĐ-UBND ngày 24/11/2011 của Ủy ban nhân dân Quận D, thành phố Hồ Chí Minh; bị cáo bị bắt ngày 29/3/2018 và tạm giam cho đến nay.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn T là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2005. Ngày 27/3/2018, Bùi Văn T được một người bạn tên Ngô Trọng Đ (không rõ nhân thân, lai lịch) cho 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa ma túy để sử dụng. Khoảng 01 giờ, ngày 29/3/2018, Bùi Văn T cất gói ma túy vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô, biển số 61C1 - 722.59 đi từ nhà của Bùi Văn T ở phường A, thị xã B, tỉnh Bình Dương đến nhà bạn của Bùi Văn T (không rõ nhân thân, lai lịch) ở thành phố M, tỉnh Bình Dương chơi. Khi Bùi Văn T đang đi trên đường G thuộc phường P, thành phố M thì bị lực lượng Công an phường P, thành phố M thấy có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra, thu giữ: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 xe mô tô biển số 61C1 - 722.59.

Ngày 29/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M, tỉnh Bình Dương ra Quyết định trưng cầu giám định số 167/QĐ-CQ.CSĐT gửi đến Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương để: Giám định thành phần chất ma túy trong: 01 phong bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Bùi Văn T, có chữ ký của cán bộ niêm phong Lê Văn H và hình dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương, bên trong bì thư có 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất màu trắng.

Ngày 04/4/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có Bản kết luận giám định số 193/MT-PC54, cụ thể: Tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon trong 01 phong bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Bùi Văn T có chữ ký của cán bộ niêm phong Lê Văn H và hình dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương là ma túy trọng lượng 0,4897 gam loại Methamphetamine.

Đối với 01 gói nylon hàn kín, bên trong có ma túy, trọng lượng sau giám định 0,4090 gam đã thu giữ của Bùi Văn T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố M.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc đen, biển số 61C1 – 722.59, số máy G3D4E441455, số khung RLCUG0610HY421541 là xe do Bùi Văn T đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Qua điều tra xác định, đây là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố M.

Đối với đối tượng tên Ngô Trọng Đ do không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M không có căn cứ điều tra, xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 225/2018/HS-ST ngày 30/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố M đã quyết định:

Áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/3/2018.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định.

Ngày 06/9/2018, bị cáo Bùi Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Văn T đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng theo thẩm quyền và quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo kêu oan tuy nhiên tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 29/3/2018 thể hiện khi bị bắt đã thu giữ trong túi quần mặc trên người của bị cáo 01 gói nylon hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và bị cáo tự khai đó là ma túy đá, bị cáo người làm chứng và người bắt đã ký tên vào biên bản. Do đó, kháng cáo kêu oan của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận. Về hành vi của bị cáo, khoảng 01 giờ, ngày 29/3/2018, Bùi Văn T cất gói ma túy vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô, biển số 61C1 - 722.59 đi từ nhà của Bùi Văn T ở phường A, thị xã B, tỉnh Bình Dương đến nhà bạn của Bùi Văn T (không rõ nhân thân, lai lịch) ở thành phố M, tỉnh Bình Dương chơi. Khi Bùi Văn T đang đi trên đường M thuộc phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương thì bị bắt. Như vậy, hành vi của bị cáo Bùi Văn T cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tòa án cấp sơ thẩm truy tố và xét xử bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chưa đúng về tội danh. Hình phạt của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhẹ hơn tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa nội dung bản án sơ thẩm về tội danh và xử phạt bị cáo từ 1 (một) năm 6 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo kháng cáo kêu oan, gói ma túy không phải của bị cáo, mong Hội đồng xét xử xem xét lại toàn bộ nội dung Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bùi Văn T là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2005. Khoảng 01 giờ, ngày 29/3/2018, Thịnh cất gói ma túy vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô, biển số 61C1 - 722.59 đi từ nhà của Bùi Văn T ở phường A, thị xã B, tỉnh Bình Dương đến nhà bạn của Bùi Văn T (không rõ nhân thân, lai lịch) ở thành phố M, tỉnh Bình Dương chơi. Bùi Văn T mang theo gói ma túy là nhằm mục đích sử dụng, không nhằm mục đích khác. Tại Kết luận giám định số 193/MT-PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận gói ma túy là loại Methamphetamine, trọng lượng 0,4897 gam. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tòa án cấp sơ

thẩm xét xử bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chưa chính xác về tội danh. Do đó, cần phải sửa tội danh đối với bị cáo cho phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo về việc kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm và kêu oan: Hội đồng xét xử xét thấy, tại biên bản ghi lời khai của người làm chứng Nguyễn Thanh T ngày 29/3/2018 thể hiện: Vào lúc khoảng 01 giờ ngày 29/3/2018, tại khu 9, phường P, thành phố M, lực lượng chức năng kiểm tra trên người Bùi Văn T và thu giữ được 01 gói tinh thể màu trắng, Bùi Văn T khai là ma túy đá. Và tại các biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 29/3/2018, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong và giao nhận, đối tượng giám định thì vật chứng thu giữ là một gói nylon được hàn kín, được niêm phong bằng bì thư có chữ ký của người bắt Bùi Văn T, chữ ký của cán bộ niêm phong Lê Văn H, chữ ký của người làm chứng Nguyễn Thanh T và đóng dấu niêm phong bằng dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương. Bị cáo bị bắt quả tang, có người chứng kiến và đã thừa nhận và ký nhận vào các biên bản. Do đó, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kêu oan là không có cơ sở chấp nhận.

Xét thấy, hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý Nhà nước đối với chất ma túy. Tệ nạn ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn khác. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nhiều năm, nhiều lần bị cơ quan chức năng xử phạt về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy mức phạt 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng với bị cáo là tương xứng với mức độ, hành vi của bị cáo.

[3] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc thay đổi tội danh đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận, ý kiến về việc giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon hàn kín bên trong có ma túy, trọng lượng sau giám định 0,4090gam; Tịch thu sung quỹ một xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc đen, biển số 61C1 - 722.59 (số máy G3D4E441455; số khung RLCUG0610HY421541).

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Bùi Văn T không phải nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn T; sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 225/2018/HS-ST ngày 30/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Bình Dương về phần tội danh, như sau:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt: Bị cáo Bùi Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2018.

3/ Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon hàn kín bên trong có ma túy, trọng lượng sau giám định 0,4090gam, loại Methamphetamine. Tịch thu sung quỹ một xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc đen, biển số 61C1 – 722.59 (số máy G3D4E441455, số khung RLCUG0610HY421541)

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 162 /18 ngày 01/8/2018 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M và Công an thành phố M).

2/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Bùi Văn T không phải nộp.

3/ Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- | | |
|--|---|
| - VKSND tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - TAND thành phố M; | 2 |
| - VKSND thành phố M; | 1 |
| - Chi cục THADS thành phố M; | 1 |
| - Phòng PV06 - Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Công an thành phố M; | 1 |
| - Trại Tạm giam – Công an tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Bị cáo. | 1 |
| - Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS. | 3 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lưu Thị Mỹ Hương